Tổng Công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh - CTCP (

FireAnt

Ngày 30/09/2025	15,100 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-2.6%	**-9.0%**	**-30.1%**

ROE — Q3/25: **3.7%** | +/- YoY: ▲ 2.5%

DT thuần — *Q3/25*: **317** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 104 ▼ 24.7% | YoY: ▼ 66.0 ▼ 17.2%

DT thuần — *9T 2025*: **1,075** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 5.00 ▼ 0.4%

LN gộp — *Q3/25*: **45.4** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 33.3 ▼ 42.3% | YoY: ▼ 17.6 ▼ 27.9%

LN gộp — *9T 2025*: **183** *tỷ VNĐ* | YoY: ▲ 42.0 ▲ 30.0%

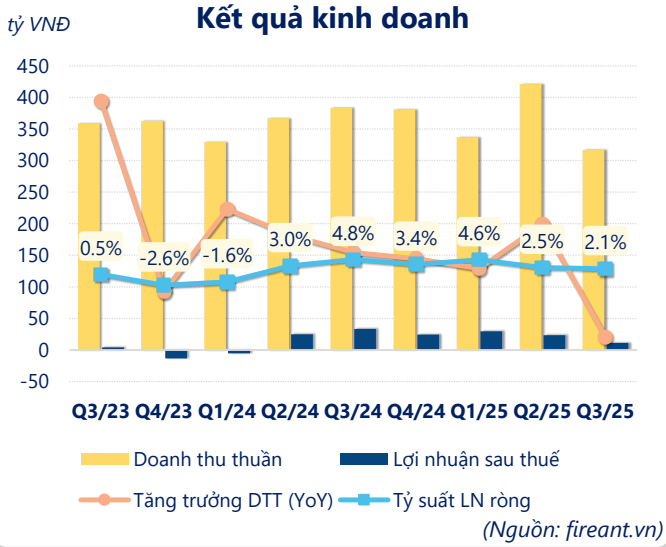
LN thuần — *Q3/25*: **13.7** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 10.9 ▼ 44.3% | YoY: ▼ 22.2 ▼ 61.8%

LN thuần — *9T 2025*: **69.4** *tỷ VNĐ* | YoY: ▲ 12.8 ▲ 22.5%

LN sau thuế — *Q3/25*: **11.2** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 12.4 ▼ 52.6% | YoY: ▼ 22.0 ▼ 66.3%

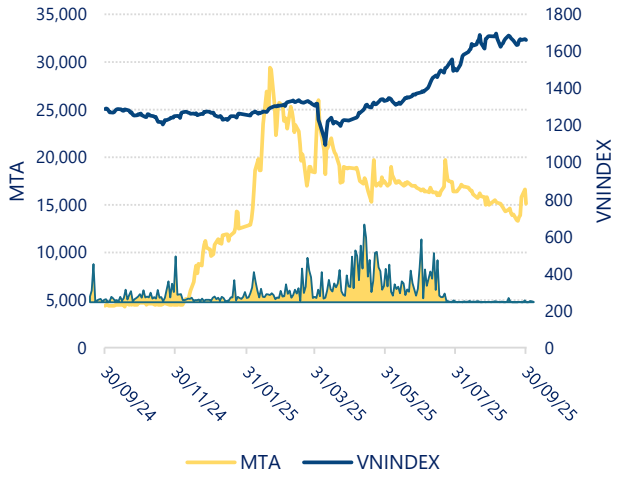
LN sau thuế — *9T 2025*: **64.3** *tỷ VNĐ* | YoY: ▲ 11.7 ▲ 22.2%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

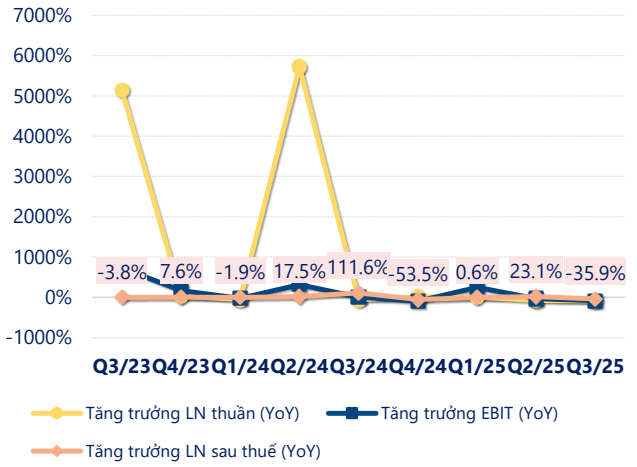
Lịch sử giá



Tổng Công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh - CTCP (

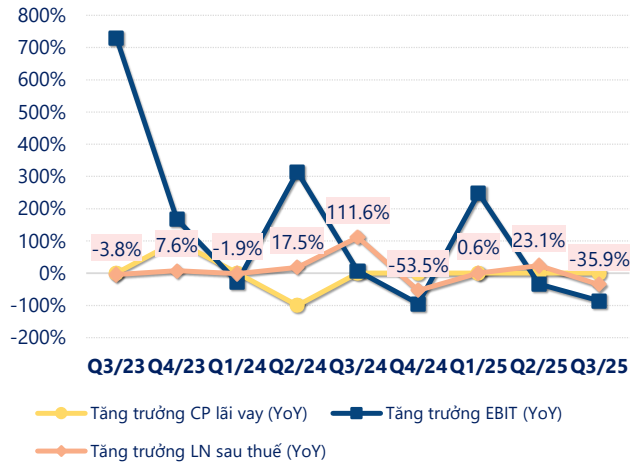
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



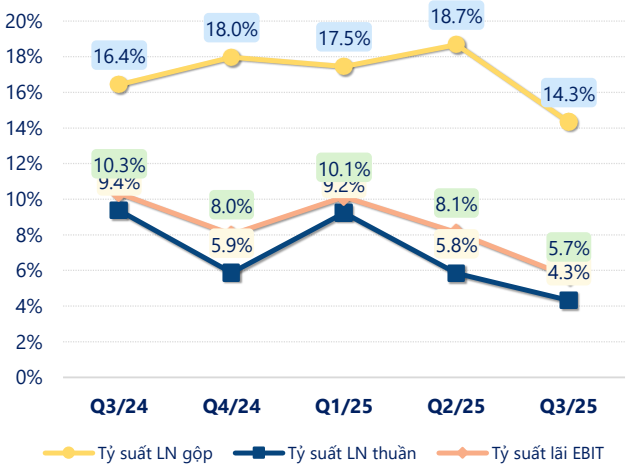
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



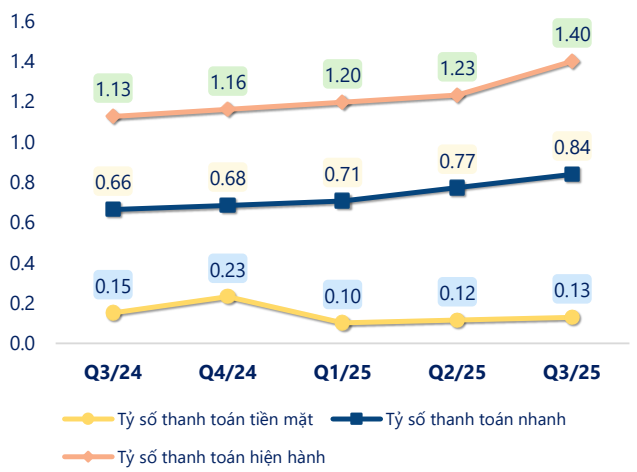
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



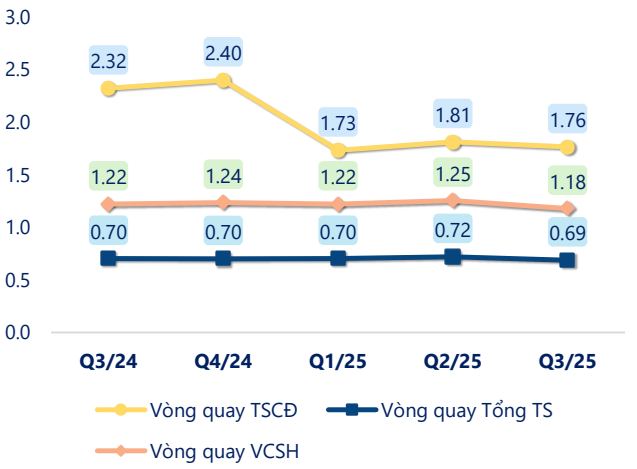
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



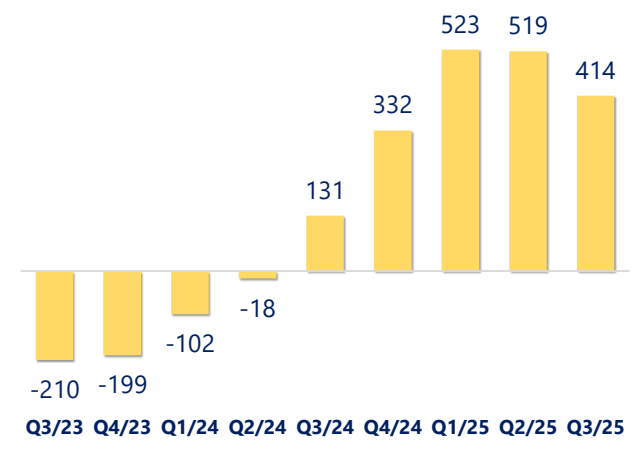
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

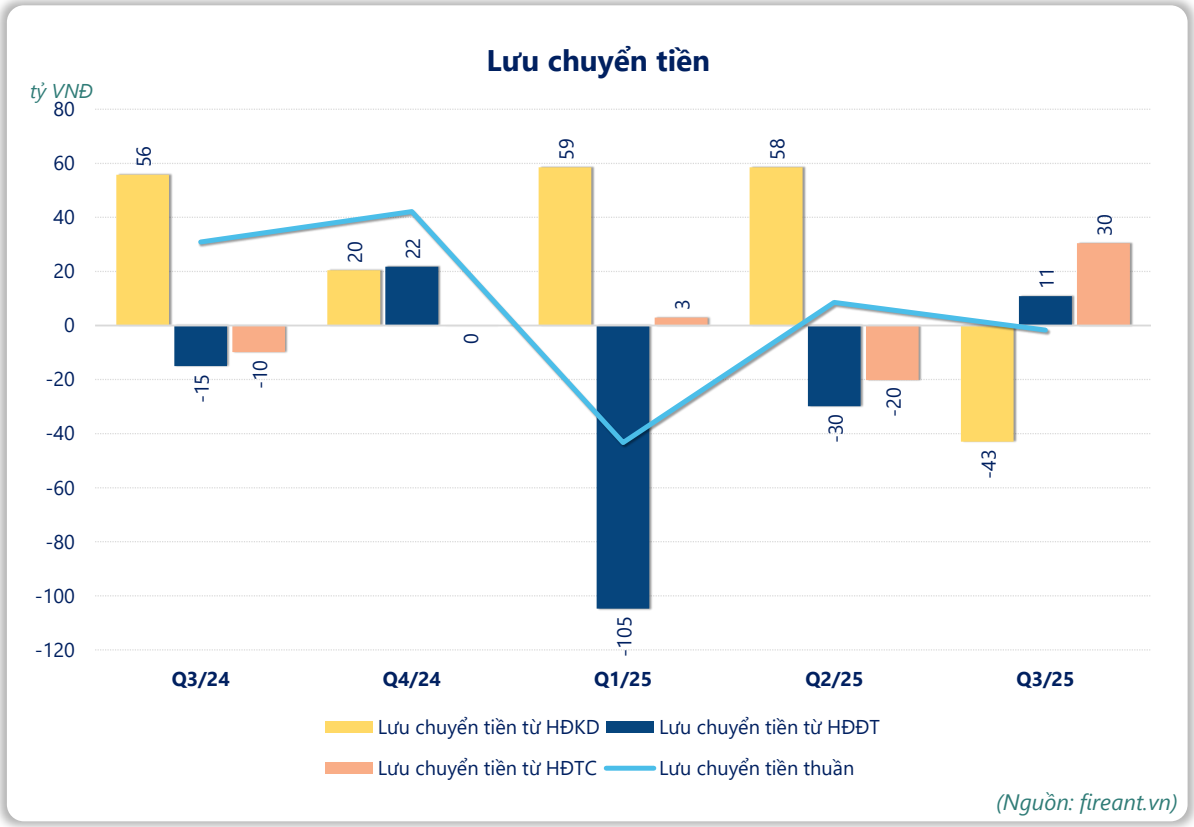


(Nguồn: fireant.vn)

Tổng Công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh - CTCP

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**317**	**383**	**-17.2%**	**1,075**	**1,080**	**-0.4%**
Giá vốn hàng bán	272	320	-15.1%	892	939	-5.0%
Lợi nhuận gộp	45.4	63.0	-27.9%	183	141	30.0%
Doanh thu HĐTC	1.09	0.69	58.2%	3.66	11.1	-66.9%
Chi phí TC	7.89	2.94	168%	20.4	10.8	88.9%
Chi phí lãi vay	4.12	2.34	76.0%	16.5	7.47	121%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	5.09	7.25	-29.8%	27.8	23.1	20.1%
Chi phí QLDN	**19.8**	**17.6**	**12.7%**	**69.0**	**61.2**	**12.7%**
LN thuần từ HĐKD	13.7	35.9	-61.8%	69.4	56.6	22.5%
Lợi nhuận khác	**0.12**	**1.34**	**-91.4%**	**0.46**	**3.83**	**-88.0%**
LN trước thuế	13.8	37.3	-62.9%	69.8	60.4	15.5%
Lợi nhuận sau thuế	**11.2**	**33.2**	**-66.3%**	**64.3**	**52.6**	**22.2%**
LNST của CĐ cty mẹ	**6.70**	**18.3**	**-63.4%**	**32.7**	**23.7**	**38.2%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)